

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28-4-2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Đức Lợi;
- Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Tr, sinh năm 1989; thường trú: Thôn Gi Đ, xã H T, huyện H Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế; tạm trú: Phòng A21.7 Chung cư Th Ph, khu chế xuất L Tr 2, phường B Ch, thành phố Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Phi Qu, sinh năm 1989; thường trú: Thôn Gi Đ, xã H T, huyện H Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế; tạm trú: Số 23-D3, Trung tâm thương mại S Th, khu phố Th Nh 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 14/02/2023 và lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Võ Thị Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Tr và anh Nguyễn Phi Qu thời gian quen nhau khoảng 01 năm thì tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H T, huyện H Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 114/2015, quyển số 01/2015 cấp ngày 21/10/2015.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại số 23-D3, Trung tâm thương mại S Th, khu phố Th Nh 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chung sống không đầm ấm, bất đồng quan điểm sống, không quan tâm

chăm sóc lẫn nhau nên thường xuyên cãi vã, hiện hai vợ chồng sống ly thân. Nay, chị Tr xác định tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Võ Thị Tr yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Phi Qu.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Tr và anh Qu có 01 con chung tên Nguyễn Khánh B, sinh ngày 17/4/2016. Sau khi ly hôn, chị Tr yêu cầu là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Qu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản tự khai ngày 23/3/2023 và lời khai trong quá trình tố tụng bị đơn anh Nguyễn Phi Quý trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phi Qu thống nhất với phần trình bày của chị Võ Thị Tr về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn, về nguyên nhân mâu thuẫn. Do vợ chồng sống chung với nhau không được hòa thuận, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, chị Tr có quan hệ bất chính với người đàn ông khác, hiện nay hai vợ chồng sống ly thân. Tuy nhiên, hiện anh vẫn còn tình cảm với vợ nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Tr và anh Qu có 01 con chung tên Nguyễn Khánh B, sinh ngày 17/4/2016. Trường hợp, Tòa án cho vợ chồng ly hôn thì anh Qu yêu cầu là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị Tr thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Tr và anh Qu, chính quyền địa phương cung cấp thông tin như sau:* Chị Võ Thị Tr và anh Nguyễn Phi Qu trước khi nộp đơn khởi kiện tại Tòa án chị Tr không yêu cầu chính quyền địa phương tổ chức hòa giải cơ sở. Quá trình chung sống thực tế mâu thuẫn giữa hai vợ chồng, vấn đề chăm sóc, nuôi dạy con chung như thế nào chính quyền địa phương không nắm rõ, cũng không thấy đại diện khu phố hay địa phương phản ánh hay cung cấp thông tin gì, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*

Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn có đăng ký kết hôn nên là, hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng điều thừa nhận cuộc sống không hạnh phúc do mâu thuẫn kéo dài, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, nguyên đơn yêu cầu ly hôn với bị đơn và yêu cầu giải quyết về con chung là có cơ sở chấp nhận. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Năm 2015, chị Võ Thị Tr và anh Nguyễn Phi Qu tự nguyện tìm hiểu tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H T, huyện H Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 114/2015, quyển số 01/2015 cấp ngày 21/10/2015 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Xét thấy, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc. Để đạt được mục đích, vợ chồng phải chung thủy, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Nguyên đơn và bị đơn đều xác định sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống, không quan tâm chăm sóc lẫn nhau, hiện vợ chồng sống ly thân. Vì vậy có cơ sở xác định cuộc sống hôn nhân của chị Tr và anh Qu đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, việc chị Võ Thị Tr yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Phi Qu là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật Hôn nhân và gia đình nên có căn cứ chấp nhận.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Võ Thị Tr và anh Nguyễn Phi Qu có 01 con chung tên Nguyễn Khánh B, sinh ngày 17/4/2016. Việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét về mọi mặt của con chưa thành niên. Xét thấy cháu B là con gái, cháu B mong muốn được sinh sống cùng mẹ, chị Tr có công ăn việc làm và có nơi sinh sống ổn định. Vì vậy, Tòa án chấp nhận yêu cầu giao con chung cho nguyên đơn chị Tr nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[3] Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Võ Thị Tr không yêu cầu anh Nguyễn Phi Qu phải cấp dưỡng nuôi con, đây là sự tự nguyện của chị Tr nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[5] Từ những phân tích nêu trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương là phù hợp.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Tr đối với bị đơn anh Nguyễn Phi Qu về việc Tranh chấp ly hôn, nuôi con.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Tr được ly hôn với anh Nguyễn Phi Qu. (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 114/2015, quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã H T, huyện H Tr, tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 21/10/2015).

Về con chung: Anh Nguyễn Phi Qu giao con chung tên Nguyễn Khánh B, sinh ngày 17/4/2016 cho chị Võ Thị Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Võ Thị Tr không yêu cầu anh Nguyễn Phi Qu phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Võ Thị Trang và anh Nguyễn Phi Qu có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Chị Tr phải tạo điều kiện cho anh Qu trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Võ Thị Tr phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí về ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006173 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

4. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa